

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Xuân Chúc
2. Ông Phạm Văn Ký

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn T, sinh năm 1989 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, thôn P, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đỗ Thị Thúy V và 01 con; tiền án: Tại bản án hình sự số 39/2015/HSST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 4.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Lịch sử bản thân: Ngày 23/1/2017 Trần Văn T cùng người khác tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.510.000đồng, tại bản án số 13/2017/HSST ngày 25/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt T 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000đồng về tội “Đánh bạc” tính đến ngày phạm tội, bản án chưa có hiệu lực pháp luật; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

2. Phạm Hùng P, sinh năm 1984 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn I và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

3. Phạm Văn T, sinh năm 1976 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trung Đ, xã Yên N, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn Q (đã chết); con bà Phạm Thị M(đã chết); có vợ là Ngô Thị A và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

4. Nguyễn Thế H, sinh năm 1980 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Liên P, xã Yên N, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị T; có vợ là Ngô Thị C và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

5. Trần Văn Y, sinh năm 1975 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc L, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Văn Kh và bà Trần Thị Đ; có vợ là Phạm Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

6. Trần Văn B, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc L, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Văn B và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

7. Phạm Văn Q, sinh năm 1988 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, xã Lai T, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn I và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T và 2 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

8. Phạm Văn T, sinh năm 1976 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trung Đ, xã Yên N, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn T con bà Lê Thị K; có vợ là Đinh Thị P và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

9. Nguyễn Thế H, sinh năm 1985 tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Liên P, xã Yên N, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn

hoá: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Xuân C và bà Phạm Thị M; có vợ là Cao Thúy V và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/05/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn H, sinh năm 1981, trú tại thôn Phúc L, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo: Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T và Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố về hành vi phạm tội như sau: Các bị cáo đều là người cùng địa phương, vào trưa ngày 01/5/2017 sau khi ăn cơm tại nhà anh Trần Văn H, sinh năm 1981 trú tại thôn Phúc L, xã Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, đến khoảng 13 giờ, do người hơi mệt nên anh H lên nhà trên nghỉ trưa, còn lại P, Y, B, H, H, T, T và Q vẫn ngồi uống rượu. Đến khoảng 14 giờ, P rủ cả nhóm đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh liêng, tất cả đồng ý, T quy định mức độ sát phạt từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Q lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài có sẵn trên thành cửa sổ gian phòng bếp, rồi tất cả cùng ngồi xuống chiếu cói đã có sẵn ở gian bếp nhà anh H chơi đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút Trần Văn T đến nhà anh H chơi, thấy tám người đang đánh bạc ăn tiền nên cũng vào chơi, đánh đến 15 giờ thì T không chơi nữa, ngồi xem. Khi đang đánh đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu cói và số tiền 8.780.000 đồng(trong đó thu giữ trên chiếu là 5.300.000đồng, thu giữ trong người các đối tượng là 3.480.000đồng)

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.310.000đồng. Nguyễn Thế H đã sử dụng số tiền 50.000đồng để đánh bạc; Phạm Văn T sử dụng số tiền 3.500.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền 30.000đồng; Phạm Văn Q sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 10.000đồng; Trần Văn Y sử dụng 430.000đồng để đánh bạc khi bị bắt thua 20.000đồng; Nguyễn Thế H sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng 70.000đồng; Phạm Hùng P sử dụng số tiền 150.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 30.000đồng; Trần Văn B sử dụng số tiền 550.000đồng khi bị bắt thua 20.000đồng; Phạm Văn T sử dụng số tiền 600.000đồng, khi bị bắt thua 20.000đồng; Trần Văn T sử dụng số tiền 30.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt không thua, không thắng.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T và Trần Văn T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 , khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định

truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Phạm Hùng P, Phạm Văn T, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Trần Văn B và Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn T từ 9 đến 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 9 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 13/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô thành hình phạt chung của cả hai bản án, trừ đi thời hạn T đã chấp hành được là 75 ngày (từ ngày 3/6/2017 đến ngày 16/8/2017) Còn phải chấp hành 195 ngày CTKGG chuyển đổi cứ 3 ngày cải tạo không giam giữ thành 1 ngày tù còn lại buộc T phải chấp hành là 2 tháng 5 ngày tù. Do vậy buộc bị cáo phải chấp hành từ 11 đến 14 tháng 5 ngày tù được trừ đi 3 ngày tạm giữ. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung từ 3 đến 4 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Các bị cáo Phạm Hùng P, Phạm Văn T mỗi bị cáo từ 7.000.000đồng đến 8.000.000 đồng;

+ Các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Trần Văn B, Phạm Văn T mỗi bị cáo từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.310.000 (bảy triệu, ba trăm mười nghìn)đồng; Trả lại số tiền 1.470.000 (Một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng cho Trần Văn Trường nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu cói đã cũ là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Án phí: Các bị cáo Trần Văn T, Phạm Hùng P, Phạm Văn T, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Trần Văn B và Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng điều hợp pháp.

[2] Các bị cáo, người liên quan, người làm chứng đều có lời khai xác định khoảng 14 giờ ngày 01/5/2017 tại gian nhà bếp nhà anh Trần Văn H ở thôn Phúc Lại, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Các bị cáo đã dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, trong khoảng thời gian từ 14 giờ ngày 01/5/2017 đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Yên Mô bắt quả tang. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.310.000 đồng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo: Nguyễn Thế H đã sử dụng số tiền 50.000đồng; Phạm Văn T sử dụng số tiền 3.500.000đồng; Phạm Văn Q sử dụng số tiền 300.000 đồng; Trần Văn Y sử dụng số tiền 430.000đồng; Nguyễn Thế H sử dụng số tiền 1.700.000đồng; Phạm Hùng P sử dụng số tiền 150.000đồng; Trần Văn B sử dụng số tiền 550.000đồng; Phạm Văn T sử dụng số tiền 600.000đồng; Trần Văn T sử dụng số tiền 30.000đồng để đánh bạc. Hành vi trên của các bị cáo thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự,

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh, để giáo dục cải tạo các bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vị trí vai trò: Các bị cáo đánh bạc là do bột phát, không có tổ chức, không chuyên nghiệp, cùng thống nhất chơi bạc với nhau khi được P rủ, nên hành vi của các bị cáo thuộc loại đồng phạm giản đơn

Trong vụ án bị cáo P là người khởi xướng, T và H là người sử dụng số tiền nhiều hơn so với các bị cáo khác nên trong vụ án P là người giữ vai trò chính sau đó đến T và H. Các bị cáo còn lại có thời gian chơi như nhau, số tiền dùng vào việc đánh bạc gần bằng nhau nên có vai trò tương đương nhau. Riêng Trần Văn T vào sau cùng nên bị cáo có vai trò sau các bị cáo khác.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo Trần Văn T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T đều không có tình tiết tăng nặng.

Riêng đối với Trần Văn T ngày 24/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 4.000.000đồng về tội “Đánh bạc” bị cáo chưa chấp hành xong bản

án, nay lại phạm tội mới là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự.

[7] Các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T nhất thời phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chỉ vì ham chơi nên các bị cáo đã đánh mất mình. Để cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội thì chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt ít nghiêm khắc là phạt tiền cũng đủ để các bị cáo nhìn nhận ra lỗi lầm của mình.

Đối với Trần Văn T có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, bị cáo tham gia sau, xong nghỉ chơi trước khi các bị cáo khác vẫn đang đánh bạc, có thời gian tham gia ít hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên bị cáo phạm tội trong thời gian đang thi hành bản án số: 39/2015/HSST ngày 24/9/2015. Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 4.000.000đồng về tội “Đánh bạc” bị cáo chưa chấp hành xong bản án, nay lại phạm tội mới, là thuộc trường hợp tái phạm. Tại bản án này khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị tạm giữ 2 ngày (từ ngày 21/6/2015 đến ngày 23/6/2015) như vậy thời gian này cũng được trừ đi khi tổng hợp hình phạt. Hơn thế nữa ngày 25/4/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000đồng về tội “Đánh bạc” bản án chưa có hiệu lực pháp luật, thì ngày 01/5/2017 bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc. Như vậy thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là người bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật. Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, thì việc áp dụng loại hình phạt tù là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian suy nghĩ tự cải tạo mình, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với hình phạt cải tạo không giam giữ của bản án số 13/2017/ HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô đã có hiệu lực pháp luật, khi tổng hợp hình phạt, cần được trừ đi thời gian bị cáo đã thi hành kể từ khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành bản án, thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành chung theo quy định (3 ngày cải tạo không giam giữ = 1 ngày tù). Bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 03.6.2017 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16.8.2017 bị cáo đã chấp hành được 75 ngày. Như vậy thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành 195 ngày được quy đổi thành 2 tháng 5 ngày tù để buộc bị cáo phải chấp hành. Căn cứ Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp chung cho nhiều bản án buộc bị cáo phải thi hành.

Bị cáo Trần Văn T bị tạm giữ từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian tạm giữ là 3 (ba) ngày được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt.

Trừ đi 2 ngày tạm giữ của bản án số 39/2015/HSST ngày 24/9/2015, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2015 đến ngày 23/6/2015

Do bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã thu giữ một bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc cối và tổng số tiền 8.780.000đồng. Quá trình điều tra xác định các bị cáo dùng số tiền 7.310.000đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; còn lại 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếc cối là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.470.000đồng thu giữ trong người của Trần Văn T, qua điều tra xác định T không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này còn có anh Trần Văn H là chủ nhà, khi các bị cáo đánh bài anh H đã lên nhà trên đi ngủ, anh H không biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà mình. Do đó anh H không vi phạm pháp luật. Đối với chiếc chiếu là tài sản của nhà anh H, chiếu đã hỏng nên anh H không yêu cầu xin lại, do đó tịch thu tiêu hủy.

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Trần Văn T, Phạm Hùng P, Phạm Văn T, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Trần Văn B và Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 3 ngày tạm giữ (từ ngày 01/5/2017 đến ngày 03/5/2017) về tội Đánh bạc

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt: 2 tháng 5 ngày tù đã quy đổi của thời gian chưa chấp hành hình phạt tại bản án số 13/2017/ HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Trừ đi 2 ngày tạm giữ của bản án số 39/2015/HSST ngày 24/9/2015, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2015 đến ngày 23/6/2015.

Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án, buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt chung là: 8(tám) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Văn T 3.000.000 (ba triệu) đồng

3. Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

- + Bị cáo Phạm Hùng P 6.000.000 (Sáu triệu) đồng;
- + Bị cáo Phạm Văn T 6.000.000 (Sáu triệu) đồng;
- + Bị cáo Nguyễn Thế H 6.000.000 (Sáu triệu) đồng;
- + Bị cáo Nguyễn Thế H 5.000.000 (Năm triệu) đồng;
- + Bị cáo Phạm Văn Q 5.000.000 (Năm triệu) đồng;
- + Bị cáo Trần Văn Y 5.000.000 (Năm triệu) đồng;
- + Bị cáo Trần Văn B 5.000.000 (Năm triệu) đồng;
- + Bị cáo Phạm Văn T 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

4. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phạt, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.310.000 đồng (bảy triệu, ba trăm mười nghìn đồng) đã thu giữ theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

- Trả lại số tiền 1.470.000 (Một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng cho Trần Văn T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếc còi đã cũ là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc Nguyễn Thế H, Phạm Văn T, Phạm Văn Q, Trần Văn Y, Nguyễn Thế H, Phạm Hùng P, Trần Văn B, Phạm Văn T và Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà